

## **KẾT LUẬN**

### **Về việc thanh tra hành chính tại Trường phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đăk Tô, năm học 2023-2024**

Thực hiện Quyết định số 18/QĐ-TTr ngày 10/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Kon Tum về việc thanh tra hành chính tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đăk Tô, năm học 2023-2024; từ ngày 19/10/2023 đến ngày 27/10/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường PTDTNT huyện Đăk Tô theo Kế hoạch.

Xét Báo cáo số 11/BC-ĐTTr ngày 15/11/2023 của Trường đoàn thanh tra về kết quả thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận thanh tra, như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

1. Trường PTDTNT huyện Đăk Tô được tách riêng và thành lập lại ngày 07 tháng 9 năm 2004 (tại Quyết định số 292/QĐ-CT ngày 07/9/2004 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thành lập Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú huyện Đăk Tô); thuộc loại hình đơn vị sự nghiệp công lập, chuyên biệt trong hệ thống giáo dục quốc dân, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý. Nhà trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 (trước đây là Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

2. Năm học 2023-2024, số lượng người làm việc theo vị trí việc làm là 47 người, trong đó: 03 cán bộ quản lý; 34 giáo viên (07 Trung học cơ sở, 27 Trung học phổ thông); 10 nhân viên (03 biên chế và 07 hợp đồng lao động). Cơ cấu tổ chức bộ máy, gồm: 01 Chi bộ với 26 đảng viên; Hội đồng trường; Công đoàn cơ sở; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; 04 tổ Chuyên môn; 01 tổ Văn phòng; 01 tổ Quản lý nội trú.

3. Năm học 2023-2024, toàn trường có 360 học sinh được biên chế 13 lớp. Trong đó: Cấp Trung học cơ sở: 70 học sinh/02 lớp (01 lớp 8: 35 học sinh; 01 lớp 9: 35 học sinh); Cấp Trung học phổ thông có 290 học sinh/11 lớp (04 lớp 10: 124 học sinh; 04 lớp 11: 94 học sinh; 03 lớp 12: 72 học sinh). Học sinh hưởng chế độ nội trú: 238 học sinh (cấp THCS: 70 học sinh; cấp THPT: 168

*học sinh*). Học sinh hưởng theo Nghị định số 116/NĐ-CP: 28 học sinh. Học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo: 34 học sinh.

#### 4. Chất lượng giáo dục, đào tạo

- Nhà trường đã được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2014 và đang tiếp tục giữ vững các tiêu chí, đồng thời đang tăng cường xây dựng nâng cao các tiêu chí để đăng ký kiểm định, công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 02 vào năm 2024.

- Kết quả chất lượng giáo dục học sinh năm học 2022-2023

+ Xếp loại hạnh kiểm: Tốt đạt 87,5%; Khá đạt 12,1%; Trung bình 0,4%.

+ Xếp loại học lực: Giỏi đạt 3,2%; Khá đạt:40,2%; Trung bình đạt 52,7%; Yếu chiếm tỉ lệ 3,9%.

+ Học sinh giỏi cấp Trường: 12 học sinh; Học sinh giỏi cấp Tỉnh: 02 học sinh (*Khuyến khích môn Ngữ văn lớp 12*).

+ Tốt nghiệp THCS đạt 100%; Tốt nghiệp THPT năm 2023 có 82/82 học sinh đạt 100%; Học sinh học đại học, cao đẳng, TCNN và học Nghề đạt 81%.

5. Khuôn viên trường diện tích 05 ha, có tường rào, công trường kiên cố, sân bê tông có trồng cây xanh và thảm cỏ xen kẽ, tạo không gian xanh, bóng mát. Nhà trường có 13 phòng học với đầy đủ bàn ghế, hệ thống điện chiếu sáng, quạt, ti vi hoặc máy chiếu; 01 phòng Tin học; 01 phòng học ngoại ngữ; 06 phòng bộ môn với thiết bị dạy học đầy đủ, thiết bị dạy học đạt chuẩn tối thiểu.

Dãy nhà hiệu bộ có đầy đủ các phòng làm việc; Có nhà xe cho giáo viên; Hệ thống nhà vệ sinh công cộng và hệ thống cấp nước sạch, hệ thống xả nước thải đảm bảo cho hoạt động. Các trang thiết bị (*bàn ghế, đèn, quạt...*) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng. Khu sinh hoạt thể chất rộng rãi, đảm bảo cho các hoạt động giáo dục ngoài trời. Nhà trường đã lắp hệ thống internet, hệ thống camera an ninh, giám sát ở khu ký túc xá, nhà ăn.

Năm học 2022-2023, nhà trường được nhận 154 máy tính bảng từ Chương trình “*Sống và máy tính cho em*” để phục vụ việc học tập cho học sinh. Khu nội trú và nhà ăn cơ bản đảm bảo cho việc ăn, ở và sinh hoạt của học sinh. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

## II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ THANH TRA

**1. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc ban hành văn bản quản lý nội bộ, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường**

- Căn cứ kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, đơn vị đã ban hành văn bản quản lý nội bộ, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Cụ thể:

\* Năm học 2022-2023: Kế hoạch số 02/KH-PTDNTNTĐT ngày 16 tháng 9

năm 2022 về việc xây dựng kế hoạch nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 119/KH-PTDTNTĐT ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc kế hoạch dạy học phụ đạo năm học 2022-2023; Kế hoạch số 96/KH-PTDTNTĐT ngày 18 tháng 9 năm 2022 về kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 97/KH-PTDTNTĐT ngày 18 tháng 9 năm 2022 về kế hoạch triển khai nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2022-2023; Kế hoạch số 120/KH-PTDTNTĐT ngày 07 tháng 10 năm 2022 về kế hoạch dạy tự chọn bám sát, chuyên đề học tập kỳ I năm học 2022-2023; Kế hoạch số 123/KH-PTDTNTĐT ngày 07 tháng 10 năm 2022 về kế hoạch thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông năm học 2022 -2023; Kế hoạch số 126/KH-PTDTNTĐT ngày 10 tháng 10 năm 2022 về kế hoạch công tác Y Tế trường học năm học 2022 -2023; Kế hoạch số 121/KH-PTDTNTĐT ngày 07/10/2022 về kế hoạch bồi dưỡng thi học sinh giỏi năm học 2022-2023; Báo cáo số 81/BC-DTNTĐT ngày 19 tháng 8 năm 2022 báo cáo số liệu đầu năm học 2022-2023.

\* Năm học 2023-2024: Kế hoạch số 201/KH-DTNTĐT ngày 21 tháng 6 năm 2023 về Kế hoạch chiến lược phát triển Trường PT DTNT huyện Đắk Tô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 17/KH-PTDTNTĐT ngày 09 tháng 02 năm 2023 về Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 292/KH-PTDTNTĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023 về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 293/KH-PTDTNTĐT ngày 18 tháng 9 năm 2023 về việc kế hoạch dạy học phụ đạo năm học 2023-2024; Kế hoạch số 291/KH-PTDTNTĐT ngày 18 tháng 9 năm 2023 về việc kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 299/KH-PTDTNTĐT ngày 18 tháng 9 năm 2023 về việc kế hoạch triển khai nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2023-2024; Kế hoạch số 297/KH-PTDTNTĐT ngày 18 tháng 9 năm 2023 về việc kế hoạch dạy tự chọn bám sát, chuyên đề học tập kỳ I năm học 2023-2024; Kế hoạch số 298/KH-PTDTNTĐT ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc kế hoạch Tổ chức dạy học tăng tiến độ chương trình lớp 12 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 359/KH-PTDTNTĐT ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc kế hoạch thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông năm học 2023 -2024; Kế hoạch số 284/KH-PTDTNTĐT ngày 09 tháng 9 năm 2023 về việc kế hoạch công tác Y Tế trường học năm học 2023 -2024; Báo cáo số 24/BC-PTDTNTĐT ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc triển khai xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đoạn 2021-2025; Báo cáo số 259/BC-DTNTĐT ngày 24/8/2023 về việc báo cáo số liệu đầu năm học 2023-2024.

- Đơn vị đã thiết lập hệ thống hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Đơn vị đã sử dụng phần mềm quản lý, áp dụng công nghệ trong quản lý (*Smas.edu.vn*, *Office 365*, *Ioffice*, *kbnnSignature*, *Misa*), như: Sổ điểm điện tử; Quản lý hồ sơ cán bộ, viên chức; hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn

và giáo viên; công tác văn thư, lưu trữ; thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đơn vị đã triển khai kế hoạch dạy phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thi tuyển sinh vào lớp 10; chuyên trường, tiếp nhận học sinh đảm bảo theo quy định.

## **2. Việc tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

- Căn cứ quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013 và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan<sup>1</sup>; Đơn vị đã tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, như: Bố trí địa điểm, phân công người tiếp công dân, thông báo lịch tiếp công dân thường xuyên và định kỳ, ban hành Quy chế tiếp công dân theo quy định<sup>2</sup>; Đơn vị đã thiết lập hồ sơ, mở sổ theo dõi công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư. Năm học 2022-2023 đến tại thời điểm thanh tra, không có công dân đến đơn vị để tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; đơn vị không có nhận đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.

- Đơn vị đã thực hiện việc phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực<sup>3</sup>; đã ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hàng năm<sup>4</sup>; ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường từ năm học 2021-2022<sup>5</sup>; thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, như: Chi trả lương qua tài khoản; Thu, chi các khoản, chi trả học bổng, chế độ qua tài khoản Viettel Pay<sup>6</sup>.

- Đơn vị đã thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập và công khai Bản kê khai năm 2022 đầy đủ<sup>7</sup>; đơn vị không có người vi phạm quy định về công tác

<sup>1</sup> Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân.

<sup>2</sup> Thông báo số 10/TB-PTDTNTĐT ngày 11/01/2022 về lịch tiếp công dân định kỳ và thường xuyên năm 2022; Thông báo số 07/TB-PTDTNTĐT ngày 05/01/2023 về lịch tiếp công dân định kỳ và thường xuyên năm 2023; Quyết định số 169/QĐ-PTDTNTĐT ngày 09/10/2022 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân.

<sup>3</sup> Biên bản họp đầu tuần 02 của Hội đồng sư phạm ngày 12/9/2022; Kế hoạch số 11/KH-PTDTNTĐT ngày 21/10/2022 về Kế hoạch tuyên truyền các nội dung liên quan đến pháp luật năm học 2022-2023; Kế hoạch số 266/KH-PTDTNTĐT ngày 30/8/2023 về Kế hoạch chào đón tân học sinh và tuyên truyền các nội dung liên quan đến pháp luật năm học 2023-2024.

<sup>4</sup> Kế hoạch số 06/KH-PTDTNTĐT ngày 18/02/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 68/KH-PTDTNTĐT, ngày 18/02/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

<sup>5</sup> Quyết định số 92/QĐ-PTDTNTĐT ngày 21/9/2021 về việc ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường từ năm học 2021-2022.

<sup>6</sup> Hợp đồng số 07/VDS/2023 ngày 12/9/2023 về việc Hợp đồng cung ứng dịch vụ của Viettel Kon Tum và Hiệu trưởng Trường PTDTNT huyện Đăk Tô.

<sup>7</sup> Công văn 379/SGĐĐT-TTr ngày 04/3/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện kê khai, tài sản thu nhập năm 2022; Biên bản số 186/BB-PTDTNTĐT ngày 20/12/2022 về việc họp thực hiện kê khai, tài sản thu nhập năm 2022; Biên bản số 190/BB-PTDTNTĐT ngày 22/12/2022 về việc

kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; không có người vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong năm 2022 và 09 tháng đầu năm 2023. Năm học 2023-2024, đơn vị đã thực hiện dạy tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào môn Giáo dục công dân lớp 12 theo chỉ đạo<sup>8</sup>; đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định<sup>9</sup>.

- Đơn vị đã thực hiện việc phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, viên chức và học sinh; hằng năm đã xây dựng chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định<sup>10</sup>. Kết quả: Năm 2022, tiết kiệm được 16.500.000 đồng; 9 tháng đầu năm 2023, tiết kiệm được 15.000.000 đồng. Năm 2022 và 9 tháng đầu năm 2023 không có hành vi lãng phí tại đơn vị.

- Tuy nhiên, đơn vị chưa niêm yết Nội quy tiếp công dân.

### **3. Việc thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác kiểm tra nội bộ trường học; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

- Căn cứ kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, Đơn vị đã phổ biến, giáo dục pháp luật đến toàn thể đội ngũ và học sinh; đã thực hiện báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở theo quy định<sup>11</sup>; bên cạnh đó, đơn vị đã tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến toàn thể học sinh, như: An toàn giao thông; thanh niên nói không với bạo lực học đường.

- Căn cứ hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo

niêm yết công khai các bản kê khai, tài sản thu nhập năm 2022; Báo cáo số 10/BC-PTDTNTĐT ngày 12/01/2023 về việc báo cáo kết quả thực hiện kê khai, tài sản thu nhập năm 2022.

<sup>8</sup> Kế hoạch số 37/KH-PTDTNTĐT ngày 10/9/2021 về việc Kế hoạch triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Tổ Khoa học - Xã hội và Kế hoạch bài dạy môn Giáo dục công dân lớp 12 của giáo viên Hoàng Thị Thu Ngân.

<sup>9</sup> Báo cáo số 126/BC-PTDTNTĐT ngày 14/10/2022 về việc Báo cáo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2022; Báo cáo ngày 25/12/2022 của Ban kiểm tra về việc kết quả tự kiểm tra trách nhiệm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022; Báo cáo số 332/BC-PTDTNTĐT ngày 04/10/2023 về việc kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2023.

<sup>10</sup> Kế hoạch số 19/KH-PTDTNTĐT ngày 25/2/2022 và Kế hoạch số 77/KH-PTDTNTĐT ngày 2/3/2023 về việc kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và năm 2023; Báo cáo số 25/BC-PTDTNTĐT ngày 11/2/2023 về đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022; Báo cáo số 113/BC-PTDTNTĐT ngày 24/4/2023 về việc kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 332/BC-PTDTNTĐT ngày 04/10/2023 về việc kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

<sup>11</sup> Kế hoạch số 20/KH-SGDĐT ngày 16/02/2022 của Sở GDĐT về Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở năm 2022; Kế hoạch số 10/KH-SGDĐT ngày 07/02/2023 về Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở năm 2023; Báo cáo số 22/KH-PTDTNTĐT ngày 08/11/2022 về báo cáo tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở năm 2022.

quy định<sup>12</sup>. Năm học 2022-2023, đã tổ chức kiểm tra 08 cuộc theo kế hoạch<sup>13</sup>; năm học 2023-2024, đã kiểm tra 02 cuộc theo kế hoạch<sup>14</sup>.

- Đơn vị đã xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, trong đó có lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2024; Xây dựng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 và báo cáo việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025<sup>15</sup>. Đến thời điểm hiện tại, đơn vị đã đạt tiêu chí 1 về tổ chức và quản lý nhà trường; tiêu chí 4 về quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội; tiêu chí 5 về hoạt động giáo dục, kết quả giáo dục.

- Tuy nhiên, năm học 2022-2023 đơn vị chưa ban hành thông báo kết quả kiểm tra nội bộ trường học.

**4. Việc xây dựng bộ máy, thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường học; việc thực hiện công tác quản lý, sử dụng, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ; công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; công tác đánh giá xếp loại đối với cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh; việc đánh giá chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên**

- Đơn vị đã xây dựng bộ máy, thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường học và văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền<sup>16</sup>; thực hiện cập nhật, quản lý và lưu trữ hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ.

<sup>12</sup> Kế hoạch số 110/KH-PTDNTĐT ngày 30/9/2022 về Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 337/KH-PTDNTĐT ngày 06/10/2023 về Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, năm học 2023-2024.

<sup>13</sup> Quyết định số 113/QĐ-KTrNB ngày 03/10/2022 về việc tự kiểm tra quy trình cung cấp thực phẩm; Quyết định số 127/QĐ-KTrNB ngày 10/10/2022 về việc tự kiểm tra hồ sơ Tổ văn phòng; Quyết định số 144/QĐ-KTrNB ngày 01/11/2022 về việc kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên trường PTDTNT Đắk Tô; Quyết định số 01/QĐ-KTrNB ngày 02/01/2023 về việc tự kiểm tra hồ sơ quản lý tài chính, cơ sở vật chất; Quyết định số 46/QĐ-KTrNB ngày 01/3/2023 về việc kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên trường PTDTNT Đắk Tô; Quyết định số 87/QĐ-KTrNB ngày 04/4/2023 về việc tự kiểm tra hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp, ôn thi THPT năm 2022; Quyết định số 132/QĐ-KTrNB ngày 30/5/2023 về việc tự kiểm tra đánh giá chất lượng của học sinh, thi đua, khen thưởng, đánh giá, xếp loại giáo viên nhân viên theo chuẩn; Quyết định số 190a/QĐ-KTrNB ngày 22/12/2023 về việc tự kiểm tra trách nhiệm về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

<sup>14</sup> Quyết định số 341/QĐ-KTrNB ngày 10/10/2023 về việc tự kiểm tra hồ sơ Tổ văn phòng; Quyết định số 332/QĐ-KTrNB ngày 04/10/2023 về việc tự kiểm tra quy trình cung cấp thực phẩm;

<sup>15</sup> Kế hoạch số 201/KH-PTDNTĐT ngày 21/6/2023 về Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 17/KH-PTDNTĐT ngày 09/02/2023 về Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025; Báo cáo số 24/BC-PTDNTĐT ngày 09/02/2023 về báo cáo việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025.

<sup>16</sup> Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú. Đã tham mưu, ban hành: Quyết định số 03/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 9 năm 2020 về việc thành lập Hội đồng trường PTDTNT nhiệm kỳ 2020-2025; Văn bản số 314/PC-PTDNTĐT ngày 02 tháng 10 năm 2023 phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; Quyết định số 304/QĐ-PTDNTĐT ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc thành lập Hội đồng thi đua và khen thưởng Trường PTDTNT huyện Đắk Tô.

- Đơn vị đã thực hiện thủ tục ban hành quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó và tương đương theo quy định tại Quyết định số 762/QĐ-SGDĐT ngày 11/7/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo<sup>17</sup>. Việc phân công, phân nhiệm đội ngũ thực hiện nhiệm vụ, giảng dạy chính khóa đảm bảo yêu cầu ở đa số môn học và nguồn lực của nhà trường; Một số giáo viên trung học cơ sở thừa (*Giáo viên chuyên môn Giáo dục thể chất*)<sup>18</sup>.

- Đơn vị thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định, kết quả 03 cán bộ quản lý (100%) xếp loại khá<sup>19</sup>, 09 giáo viên xếp loại Tốt tỉ lệ 27,27%, 24 giáo viên xếp loại Khá tỉ lệ 72,73%.

- Đơn vị đã bố trí giáo viên cốt cán tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức; đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 theo quy định<sup>20</sup>. Đến thời điểm hiện tại, cán bộ quản lý và giáo viên đã hoàn thành việc bồi dưỡng đại trà 9 mô đun cấp THCS và THPT theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Đơn vị đã thực hiện thủ tục, quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ quản lý, viên chức theo quy định, đã cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của từng cán bộ, viên chức trên phần mềm quản lý<sup>21</sup>.

- Đơn vị đã cập nhật dữ liệu học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng, cập nhật phần mềm SMAS để quản lý thông tin học sinh đầy đủ; Quy trình ra đề, tổ chức kiểm tra định kỳ, đánh giá học sinh đầy đủ theo quy định; kết quả học tập của học sinh trích xuất từ phần mềm đảm bảo theo quy định<sup>22</sup>.

- Tuy nhiên tại thời điểm thanh tra, đơn vị bố trí giáo viên dạy nội dung thực hành môn Giáo dục quốc phòng, an ninh cấp THPT chưa đảm bảo theo quy

<sup>17</sup> Tờ trình số 295/TTr-PTDTNTĐT ngày 22 tháng 09 năm 2023; Văn bản số 2031/SGDĐT-TCCB ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc phúc đáp Tờ trình của trường PTDTNT huyện Đắk Tô; Quyết định số 291/QĐ-PTDTNTĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023 về việc thành lập các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng, Tổ Quản lý nội trú- Tư vấn, hỗ trợ hoạt động giáo dục, năm học 2023-2024.

<sup>18</sup> Văn bản số 252/DTNTĐT ngày 22/8/2023 của trường PTDTNT Đắk Tô về việc đăng ký danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng các môn học mới thực hiện chương trình GDPT 2018.

<sup>19</sup> Quyết định số 511/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc kết quả đánh giá xếp loại chất lượng tập thể, cán bộ quản lý của đơn vị trực thuộc Sở GDĐT, năm học 2022- 2023.

<sup>20</sup> Kế hoạch số 261/KH-PTDTNTĐT ngày 19/8/2022 về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý năm học 2022-2023; Kế hoạch số 253/KH-PTDTNTĐT ngày 18/8/2023 về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý năm học 2023-2024.

<sup>21</sup> Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; Hướng dẫn số 998/SGDĐT-TCCB ngày 28/5/2023 của Sở GDĐT về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức các đơn vị trực thuộc năm học 2022-2023; Biên bản số 188/BB-DTNTĐT ngày 12/6/2023 về việc họp Hội đồng thi đua trường PTDTNT Đắk Tô; Quyết định số 191/QĐ-PTDTNTĐT ngày 15/6/2023 về việc Quyết định về xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân, viên chức và người lao động năm 2023.

<sup>22</sup> Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 58 (đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006); Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá xếp loại học sinh THCS, THPT (đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018).

định<sup>23</sup> (03 giáo viên cấp THCS chuyên môn Thể dục/Giáo dục thể chất chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng Giáo dục quốc phòng, an ninh). Đơn vị còn thiếu các nhân viên ở vị trí việc làm: Thư viện; Quản lý thiết bị, thí nghiệm. Năm học 2022-2023, một số tổ chuyên môn cấp nhập biên bản họp tổ lên hệ thống quản lý office 365 chưa đầy đủ (02 tuần/lần)<sup>24</sup>. Đa số giáo viên chấm bài kiểm tra định kỳ chưa ghi nhận xét, chỉ ra những ưu, khuyết điểm của học sinh<sup>25</sup>.

**5. Việc mua sắm, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học; việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh; việc thực hiện quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính khác**

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, đơn vị đã triển khai thực hiện các chế độ, chính sách cho đội ngũ và học sinh theo quy định<sup>26</sup>. Đơn vị đã xây dựng, thống nhất và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm đảm bảo quyền lợi ích cho viên chức, người lao động và học sinh.

- Công tác theo dõi, quản lý, sử dụng tài sản công:

+ Căn cứ các quy định, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc về quản lý, sử dụng tài sản công tiết kiệm, công khai, minh bạch; thực hiện việc sửa chữa, mua sắm tài sản theo quy định và trong nguồn kinh phí đã được duyệt, bố trí dự toán;

+ Đơn vị có mở sổ theo dõi tài sản công theo quy định (sử dụng phần mềm QLTS.vn), Sổ theo dõi công cụ dụng cụ trên phần mềm Misa; Đơn vị đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 519264 ngày 12/11/2007; đã ban hành Quy chế sử dụng tài sản công năm 2022 và năm 2023<sup>27</sup>. Cuối kỳ kế toán năm, trước khi lập báo cáo tài chính, đơn vị đã thực hiện kiểm kê tài sản và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê theo quy định.

+ Đơn vị đã lập báo cáo xin xóa sổ các tài sản (Dãy nhà ở số 1, 2 cơ sở 2 năm 1990; dãy phòng học, nhà hiệu bộ năm 1997, thực tế hiện nay không còn)<sup>28</sup>; nhà bếp, nhà ăn học sinh bị xuống cấp, ăn phải chia thành nhiều ca.

<sup>23</sup> Gồm các giáo viên: Đinh Thị Chi, Phạm Thị Tâm, Bùi Viết Thanh.

<sup>24</sup> Tổ Công nghệ - Nghệ thuật tổ chức sinh hoạt 07 lần/năm; Tổ KHXH-Tiếng Anh tổ chức sinh hoạt 13 lần/năm.

<sup>25</sup> Công văn số 2264/SGDĐT-GDTrH ngày 02/11/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn kiểm tra, đánh giá cuối kỳ năm học 2022-2023 đối với cấp THCS, THPT.

<sup>26</sup> Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTC; Công văn số 1794/SGDĐT-KHTC ngày 13/9/2023 về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu chi cơ sở đào tạo và giáo dục công lập năm học 2022-2023; Công văn số 2488/SGDĐT-KHTC ngày 02/12/2022 về việc Hướng dẫn một số nội dung về thu, quản lý, sử dụng, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023; Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về Học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023.

<sup>27</sup> Quyết định số 29/QĐ-DTNTĐT ngày 21/02/2022 và Quyết định số 04/QĐ-DTNTĐT ngày 04/01/2023 về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022 và năm 2023.

<sup>28</sup> Báo cáo số 226/BC-PTDTNTĐT ngày 24/7/2023 về việc rà soát, cập nhật tài sản công vào phần mềm quản lý tài sản công của Bộ Tài Chính.



+ Năm 2022, đơn vị sửa chữa phòng học và nhà hiệu bộ với tổng giá trị được phê duyệt là 630.000.000 đồng (*giá trị quyết toán là 629.784.076 đồng*), công trình có đầy đủ hồ sơ theo quy định<sup>29</sup>; đơn vị không có tài sản thanh lý, hủy bỏ. 6 tháng đầu năm 2023, đơn vị không có sửa chữa, mua sắm tài sản.

- Đơn vị thiếu nhân viên thiết bị, thí nghiệm, thư viện, do đó phải phân công giáo viên kiêm nhiệm; có mở sổ theo dõi tình hình sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, thư viện theo quy định.

- Đơn vị thực hiện về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Năm học 2021-2022, phê duyệt thanh toán tiền thừa giờ 112 tiết với số tiền 26.450.608 đồng (*môn Tiếng Anh*); thanh toán chế độ dạy phụ đạo theo Đề án nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số với tổng số tiền là 248.482.000 đồng (*cấp THCS là 138 tiết, cấp THPT là 3.898 tiết*). Năm học 2022-2023, tổng số tiết phụ đạo là 2.832 tiết (*cấp THCS là 208 tiết, cấp THPT là 2.624 tiết*).

- Năm 2022, đơn vị đã tiết kiệm chi thường xuyên để chi hỗ trợ cho viên chức và người lao động các ngày Lễ, Tết với tổng số tiền 60.200.000 đồng (*Tết 34.400.000 đồng; ngày 30/4, 1/5 với số tiền 17.200.000 đồng; ngày 2/9 với số tiền 8.600.000 đồng*).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

**\* Quyết toán các chế độ cho học sinh:**

- Chế độ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009:

+ Năm 2022 chi với số tiền là 2.641.472.000 đồng, cụ thể: Học kỳ II năm học 2021-2022, 179 học sinh với số tiền 1.468.544.000 đồng; Học kỳ I năm học 2022-2023, 250 học sinh với số tiền: 1.172.928.000 đồng.

+ 6 tháng đầu năm 2023 chi cho 243 học sinh, số tiền 1.469.736.000 đồng.

- Chế độ theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ:

+ Năm 2022 chi với số tiền là 321.095.000 đồng, cụ thể: Học kỳ II năm học 2021-2022 chi cho 53 học sinh với số tiền 197.425.000 đồng; học kỳ I năm học 2022-2023 chi cho 42 học sinh với số tiền là 123.670.000 đồng.

+ 6 tháng đầu năm 2023 chi cho 38 học sinh, số tiền là 141.550.000 đồng.

- Chế độ theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ:

+ Năm 2022, quyết toán hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh là 74.450.000 đồng, cụ thể: Học kỳ II năm học 2021-2022 chi cho 61 học sinh với số tiền là

<sup>29</sup> Quyết định số 301/QĐ-STC ngày 30/12/2022 của Sở Tài chính về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án: Sửa chữa phòng học và nhà hiệu bộ Trường PT DTNT huyện Đắk Tô.

45.750.000 đồng; Học kỳ I năm học 2022-2023 chi cho 50 học sinh với số tiền 29.700.000 đồng.

+ 6 tháng đầu năm 2023 chi cho 42 học sinh, số tiền là 31.500.000 đồng.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2a và 2b kèm theo)*

- Đơn vị đã thanh toán chế độ ngoài trời môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, an ninh theo quy định<sup>30</sup>. Năm 2022, đơn vị đã thực hiện chi đúng chính sách, chế độ, quyền lợi cho cán bộ, viên chức và người lao động.

- Đơn vị được giao quyền thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh Kon Tum *(do ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên)*.

- Đơn vị đã lập dự toán thu, chi phân bổ chi tiết cho nguồn ngân sách Nhà nước và nguồn thu học phí tại đơn vị. Cụ thể:

+ Quyết toán các khoản thu khác tại đơn vị *(Học phí)*

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo)*

+ Số liệu thu, chi ngân sách năm 2022 và năm 2023 *(thời điểm thanh tra)*

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 4a, 4b, 4c và 4d kèm theo)*

- Đơn vị đã thực hiện khấu trừ số tiền 28.398.760 đồng trích lập cải cách tiền lương năm 2022 (40%) từ nguồn thu học phí và nguồn cấp bù học phí vào nguồn kinh phí năm 2023.

- Đơn vị thực hiện chương trình kế toán trên phần mềm kế toán Misa tạo thuận lợi cho công tác báo cáo quyết toán hàng năm; đã công khai dự toán năm 2022, năm 2023 theo quy định.

- Đơn vị đã thực hiện khắc phục kiến nghị được nêu tại Kết luận số 5347/KL-STC-TTr ngày 21/12/2022 của Sở tài chính về việc thanh tra tài chính tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đăk Tô và đã thực hiện báo cáo theo quy định<sup>31</sup>.

## **6. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục; chế độ thực hiện báo cáo định kỳ**

- Đơn vị đã công khai, minh bạch theo quy định; nội dung, thời gian công khai đảm bảo theo quy định<sup>32</sup>; hình thức công khai tại cuộc họp, niêm yết và

<sup>30</sup> Chứng từ chuyển khoản số CK1081 ngày 23/6/2023 với số tiền là 8.940.000 đồng.

<sup>31</sup> Báo cáo số 12/BC-PTDNTĐT ngày 13/01/2023 về việc Báo cáo khắc phục những kiến nghị, kết luận theo Kết luận của Thanh tra Sở Tài chính.

<sup>32</sup> Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

đăng tải trên website của đơn vị (<http://ptdtntdakto.kontum.edu.vn/ba-cong-khai>)<sup>34</sup>; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ<sup>35</sup>.

- Tuy nhiên, một số nội dung công khai, minh bạch đưa lên website đơn vị chưa kịp thời.

### III. KẾT LUẬN

#### 1. Ưu điểm

- Đơn vị đã ban hành văn bản quản lý nội bộ, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo chỉ đạo; đã thiết lập hệ thống hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đơn vị đã tăng cường sử dụng phần mềm quản lý, áp dụng công nghệ trong quản lý (*Smas.edu.vn, Office 365, Ioffice, kbnnSignature, Misa*).

- Đơn vị đã triển khai kế hoạch dạy phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thi tuyển sinh vào lớp 10; chuyển trường, tiếp nhận học sinh đảm bảo.

- Đơn vị đã tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân; thiết lập hồ sơ, mở sổ theo dõi công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo quy định. Đơn vị đã thực hiện việc phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường; thực hiện công khai, minh bạch và thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đơn vị đã ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hàng năm; thực hiện dạy tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào môn Giáo dục công dân lớp 12 theo chỉ đạo; đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Đơn vị đã thực hiện việc phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

- Đơn vị đã xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025, trong đó có lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm

<sup>33</sup> Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục (*Biểu mẫu 09, 10*); Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (*Biểu mẫu 07, 08, 11, 12*).

<sup>34</sup> Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục (*Biểu mẫu 09, 10*); Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (*Biểu mẫu 07, 08, 11, 12*).

<sup>35</sup> Báo cáo số 126/BC-PTDTNTĐT ngày 14/10/2022 về việc Báo cáo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2022; Báo cáo ngày 25/12/2022 của Ban kiểm tra về việc kết quả tự kiểm tra trách nhiệm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022; Báo cáo số 332/BC-PTDTNTĐT ngày 04/10/2023 về việc kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2023.

2024; Đơn vị đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, đã tổ chức kiểm tra theo kế hoạch.

- Đơn vị đã xây dựng các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường học và văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; thực hiện cập nhật, quản lý và lưu trữ hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định. Đơn vị đã thực hiện thủ tục ban hành quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó và tương đương. Việc phân công, phân nhiệm đội ngũ thực hiện nhiệm vụ, giảng dạy chính khóa đảm bảo yêu cầu ở đa số môn học và nguồn lực của nhà trường.

- Đơn vị thực hiện quy trình, thủ tục đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; đã bố trí giáo viên cốt cán tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo quy định; đã thực hiện thủ tục, quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ quản lý, viên chức, cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của từng cán bộ, viên chức trên phần mềm quản lý; đã cập nhật dữ liệu học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng, cập nhật phần mềm SMAS để quản lý thông tin học sinh đầy đủ; Quy trình ra đề, tổ chức kiểm tra định kỳ, đánh giá học sinh đầy đủ theo quy định; kết quả học tập của học sinh trích xuất từ phần mềm đảm bảo;

- Đơn vị đã triển khai thực hiện các chế độ, chính sách cho đội ngũ và học sinh theo quy định; đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; đã thực hiện nghiêm túc về quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện việc sửa chữa, mua sắm tài sản trong nguồn kinh phí đã được duyệt, bố trí dự toán; có mở sổ theo dõi tài sản công, sổ theo dõi công cụ dụng cụ, thực hiện kiểm kê tài sản và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê theo quy định.

- Đơn vị thực hiện về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Năm học 2021-2022, phê duyệt thanh toán tiền thừa giờ 112 tiết với số tiền 26.450.608 đồng (*môn Tiếng Anh*); thanh toán chế độ dạy phụ đạo theo Đề án nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số với tổng số tiền là 248.482.000 đồng (*cấp THCS là 138 tiết, cấp THPT là 3.898 tiết*). Năm học 2022-2023, tổng số tiết phụ đạo là 2.832 tiết (*cấp THCS là 208 tiết, cấp THPT là 2.624 tiết*).

- Năm 2022, đơn vị đã tiết kiệm chi thường xuyên để chi hỗ trợ cho viên chức và người lao động các ngày Lễ, Tết với tổng số tiền 60.200.000 đồng (*Tết 34.400.000 đồng; ngày 30/4, 1/5 với số tiền 17.200.000 đồng; ngày 2/9 với số tiền 8.600.000 đồng*). Đơn vị đã thực hiện khấu trừ số tiền 28.398.760 đồng trích lập cải cách tiền lương năm 2022 (40%) từ nguồn thu học phí và nguồn cấp bù học phí vào nguồn kinh phí năm 2023.

- Đơn vị đã công khai, minh bạch về nội dung, thời gian công khai đảm bảo; hình thức công khai tại cuộc họp, niêm yết và đăng tải trên website của đơn vị; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo theo quy định.

## 2. Khuyến điểm

- Đơn vị bố trí giáo viên dạy một số tiết thực hành môn Giáo dục quốc phòng, an ninh cấp THPT chưa đảm bảo theo quy định (*03 giáo viên cấp THCS chuyên môn Thể dục/Giáo dục thể chất chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng Giáo dục quốc phòng, an ninh*).

- Đơn vị còn thiếu các nhân viên ở vị trí việc làm: Thư viện; Quản lý thiết bị, thí nghiệm.

- Năm học 2022-2023, một số tổ chuyên môn cấp nhập biên bản sinh hoạt tổ chuyên môn lên hệ thống office 365 chưa đầy đủ. Đa số giáo viên chấm bài kiểm tra định kỳ chưa ghi nhận xét, chỉ ra những ưu, khuyết điểm của học sinh.

- Năm học 2022-2023, đơn vị chưa ban hành thông báo kết quả kiểm tra nội bộ trường học. Đơn vị chưa niêm yết Nội quy tiếp công dân.

- Một số nội dung công khai, minh bạch đưa lên website của đơn vị chưa kịp thời.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Đoàn thanh tra theo thẩm quyền đã đề nghị thủ trưởng đơn vị rà soát, chấn chỉnh và kịp thời khắc phục các nội dung sau:

1. Bố trí giáo viên đủ tiêu chuẩn dạy Giáo dục quốc phòng, an ninh cấp trung học phổ thông theo quy định<sup>36</sup>.

2. Rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và nhân viên ở các vị trí việc làm còn thiếu, có ý kiến đề xuất bổ sung đảm bảo các tiêu chí để công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo lộ trình.

3. Rút kinh nghiệm, chấn chỉnh việc sinh hoạt chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ của một số tổ chuyên môn; việc ghi nhận xét khi chấm bài kiểm tra định kỳ của một số giáo viên.

4. Rút kinh nghiệm, chấn chỉnh việc một số cuộc kiểm tra nội bộ chưa ban hành thông báo kết quả kiểm tra; chưa niêm yết Nội quy tiếp công dân.

5. Kịp thời khắc phục website của đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo quy định<sup>37</sup>.

#### **V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

1. Bố trí giáo viên đủ tiêu chuẩn dạy Giáo dục quốc phòng, an ninh cấp trung học phổ thông theo quy định.

2. Đơn vị rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và nhân viên ở các vị trí việc làm còn thiếu, đề xuất bổ sung đảm bảo các tiêu chí để công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo lộ trình.

<sup>36</sup> Kế hoạch số 138/ KH-SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2023 về việc kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng, an ninh năm học 2023- 2024.

<sup>37</sup> Công văn 1658/SGDĐT-VP, ngày 20/11/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức, xây dựng và vận hành Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục.

3. Đơn vị kịp thời khắc phục website của đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo quy định.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm công bố, niêm yết công khai và triển khai thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục các khuyết điểm, kiến nghị đã nêu trên (gửi Thanh tra sở trước ngày 27/12/2023). Báo cáo kết quả việc thực hiện kết luận thanh tra trước 27/01/2024 (kèm theo minh chứng thực hiện).

3. Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật./.

### Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở GDĐT (để biết);
- Trường PT DTNT Đắk Tô (để thực hiện);
- Các đơn vị HC thuộc sở (để thực hiện);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTrà.NTM

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Thế Minh**